

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2015-2016

Bậc đào tạo: Trung cấp chuyên nghiệp

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
KHÓA 2015 TCCN (9+3)																					
1	15TC-D	36		24	12	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	8.33	11	30.56	17	47.22	5	13.89		
2	15TC-NL	22		16	6	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	18.18	8	36.36	6	27.27	4	18.18		
3	15TC-Ồ	50		39	11	0	0.00	0	0.00	0	0.00	7	14.00	9	18.00	32	64.00	2	4.00		
4	15TC-QTM	42	5	37	5	0	0.00	0	0.00	1	2.38	4	9.52	11	26.19	23	54.76	3	7.14		
TỔNG: 2015		150	5	116	34	0	0.00	0	0.00	1	0.67	18	12.00	39	26.00	78	52.00	14	9.33	0	
KHÓA 2014 TCCN (12+2)																					
1	14TC-ĐT	7		1	6	0	0.00	0	0.00	1	14.29	6	85.71	0	0.00	0	0.00	0	0.00		
2	14TC-ĐI	35		8	27	0	0.00	0	0.00	2	5.71	15	42.86	18	51.43	0	0.00	0	0.00		
3	14TC-ĐL	30		5	25	0	0.00	1	3.33	8	26.67	16	53.33	4	13.33	1	3.33	0	0.00		
4	14TC-CKT_P	37		8	29	0	0.00	0	0.00	1	2.70	7	18.92	27	72.97	2	5.41	0	0.00		
5	14TC-Ồ1	31		10	21	0	0.00	1	3.23	10	32.26	15	48.39	5	16.13	0	0.00	0	0.00		
6	14TC-Ồ2	26		9	17	0	0.00	0	0.00	2	7.69	20	76.92	4	15.38	0	0.00	0	0.00		
7	14TC-MT	27	24	4	23	0	0.00	2	7.41	10	37.04	12	44.44	3	11.11	0	0.00	0	0.00		
8	14TC-QTM	18		6	12	0	0.00	0	0.00	2	11.11	0	0.00	11	61.11	5	27.78	0	0.00		
TỔNG: 2014		211	24	51	160	0	0.00	4	1.90	36	17.06	91	43.13	72	34.12	8	3.79	0	0.00	0	

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
KHÓA 2015 TCCN (12+2)																					
1	15TN-D	20		5	15	0	0.00	0	0.00	2	10.00	3	15.00	12	60.00	3	15.00	0	0.00		
	15TCT-D	31		6	25	0	0.00	0	0.00	2	6.45	6	19.35	20	64.52	3	9.68	0	0.00		
2	15TN-NL	16		2	14	0	0.00	3	18.75	4	25.00	7	43.75	1	6.25	0	0.00	0	0.00	1	
	15TCT-DL	16		6	10	0	0.00	0	0.00	2	12.50	11	68.75	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	
3	15TN-CK	21		2	19	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	4.76	11	52.38	9	42.86	0	0.00		
	15TCT-CK	24		4	20	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	8.33	13	54.17	9	37.50	0	0.00		
4	15TN-Ô	14		3	11	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	7.14	5	35.71	8	57.14	0	0.00		
	15TCT-Ô	30		13	17	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	6.67	11	36.67	16	53.33	1	3.33		
5	15TN-MTT	3	3	0	3	0	0.00	0	0.00	2	66.67	1	33.33	0	0.00	0	0.00	0	0.00		
	15TCT-MTT	3	3	1	2	0	0.00	0	0.00	1	33.33	2	66.67	0	0.00	0	0.00	0	0.00		
6	15TN-QTM	7	1	3	4	0	0.00	1	14.29	0	0.00	0	0.00	1	14.29	5	71.43	0	0.00		
	15TCT-QTM	15		9	6	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	20.00	4	26.67	6	40.00	2	13.33		
TỔNG: 2015		200	7	54	146	0	0.00	4	2.00	13	6.50	39	19.50	78	39.00	59	29.50	3	1.50	4	
TỔNG BẠC TCCN		561	36	221	340	-	0.00	8	1.43	50	8.91	148	26.38	189	33.69	145	25.85	17	3.03	0.7	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2015

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng